

Bản án số: **157/2022/HS-ST**

Ngày: **18/5/2022**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Yên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Tâm

Bà Trần Thị Duyên

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Văn Đoản - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày **18** tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 147/2022/TLST- HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **159/2022/QĐXXST- HS** ngày **05** tháng 5 năm 2022 đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1973 tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản L, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Con ông: Lò Văn M – Sinh năm 1931 và con bà: Lò Thị P (Đã chết); Vợ: Lương Thị T – Sinh năm 1977 (Đã ly hôn năm 2019); Bị cáo có 01 con sinh năm 2008; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Bị cáo chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến ngày xét xử (*có mặt tại phiên tòa*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/12/2021, Lò Văn H đi bộ từ nhà ở bản L, xã Thanh L, huyện Đ đến nhà Lò Văn K ở cùng bản với Hiêng, mục đích hỏi mua ma túy về sử dụng. Tại đây, H đã hỏi và mua được của K 02 viên Methamphetamine được gói bằng nilon màu trắng với giá 100.000 đồng. Sau đó Hiêng cầm gói ma túy ở tay phải đi bộ về nhà. Đến hồi 10 giờ cùng ngày, H đang đi ở đường thuộc bản L, xã T, huyện Đ thì bị Tổ công tác Đội cảnh sát điều

tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Điện Biên phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại tay phải H đang cầm 01 túi nilon màu trắng miệng túi được xoắn lại bên trong có 02 viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp có khối lượng 0,2 gam.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và niêm phong vật chứng ngày 15/12/2021 đã xác định như sau: 02 viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp của Lò Văn Hiêng có khối lượng là 0,2 gam gửi toàn bộ giám định.

Tại bản kết luận giám định số 48/GĐ-PC09 ngày 24/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng có khối lượng 0,2 gam thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy. Kèm theo kết luận giám định hoàn lại đối tượng giám định 0,14 gam và bì niêm phong cũ có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSDB ngày 07/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn H hiến về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: **Từ 12 tháng đến 15 tháng** tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với Bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy gồm: 0,14 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên.

Lời nói sau cùng của Bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo Lò Văn H xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

**[1] Về hành vi phạm tội của Bị cáo:** Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản

bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai, bản tự khai có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với Bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 10 giờ 00 phút, ngày 15/12/2021 tại khu vực đường thuộc bản L, xã T, huyện Đ, Lò Văn H bị Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Điện Biên kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang vì đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số Methamphetamine bị thu giữ là do H mua của Lò Văn K, sinh năm 1980, nơi cư trú: Bản L, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên với số tiền 100.000 đ (Một trăm nghìn đồng). Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi nêu trên của Bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...  
*c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"*

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

**[2] Về tính chất của vụ án:** Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Chính vì vậy Bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với Bị cáo để giáo dục Bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

**[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:**

[3.1] Tình tiết tăng nặng: Bản thân Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Lò Văn M được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngày 21/12/2021, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên có công văn số 3324/BCH-PCMT&TP gửi Tòa án xác nhận Lò Văn H là người nghiện ma túy nhưng trong những năm qua đã có nhiều thành tích đóng góp cho lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội trong khu vực biên giới (Trong đó đã tham gia nhiều chuyên án, vụ án ma túy lớn). Ngày 17/5/2022 Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên có Công văn số 1266/BCH-PCMT&TP về việc đề nghị xem xét tạo điều kiện cho công dân có nhiều thành tích trong công tác bảo vệ ANBGQP, công văn nêu rõ Lò Văn H đã giúp lực lượng Phòng phòng, chống ma túy và tội phạm Ban chấp hành Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên đấu tranh thành công 03 chuyên án, ngoài ra cũng giúp các đồn Biên phòng Thanh Luông, Mường Pồn phát hiện bắt giữ nhiều vụ án mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy nhỏ lẻ khác. Như vậy, Bị cáo Lò Văn H đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3.3] Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Điện Biên. Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến lớp 7/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Năm 2007 kết hôn với chị Lường Thị T và sinh được 01 người con sinh năm 2008. Đến năm 2019 ly hôn với chị Lường Thị T và sinh sống một mình tại bản L, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Bị cáo sử dụng chất ma túy từ cuối năm 2019 cho đến nay.

**[4] Về hình phạt bổ sung:** Ngoài hình phạt chính Bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nghề nghiệp của bị cáo là làm ruộng không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên không có khả năng thi hành. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo.

**[5] Đề nghị của Kiểm sát viên:** Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với Bị cáo từ **12 tháng đến 15 tháng tù**, Hội đồng xét xử thấy

là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

**[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:** Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

**[7] Về xử lý vật chứng:** 02 viên Methamphetamine bị thu giữ của bị cáo là 0,2 gam, đã gửi giám định hoàn lại 0,14 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

**[8] Các vấn đề khác:** Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ do Bị cáo mua của Lò Văn K, sinh năm 1980, nơi cư trú: Bản L, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Quá trình điều tra xác minh, Lò Văn K hiện không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

**[9] Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Lò Văn H phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt Bị cáo: **01(Một) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 15/12/2021).

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,14 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án.

*(Vật chứng của vụ án đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2022).*

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- VKSND huyện Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQCSĐT CAHĐB;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Điện Biên;
- Tòa án ND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Sở tư pháp;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Yên**

